

UBND PHƯỜNG GIA VIÊN
TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/KH-THLHP

Gia Viên, ngày 20 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030

I. Tình hình nhà trường

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong được thành lập năm 1960, tiền thân là trường cấp I, II Lê Hồng Phong. Từ năm học 1990 - 1991 trường cấp I, II Lê Hồng Phong được tách thành 2 trường: Trường cấp I Lê Hồng Phong và Trường cấp II Lê Hồng Phong. Từ năm 1990: Trường được mang tên trường cấp 1 Lê Hồng Phong, nay là trường Tiểu học Lê Hồng Phong.

Qua 35 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong từng bước có sự phát triển cả về quy mô trường lớp và chất lượng giáo dục, trở thành một địa chỉ giáo dục có uy tín của Quận và Thành phố. Từ một ngôi trường ban đầu với cơ sở vật chất thiếu thốn, thiết bị dạy học hầu như không có gì, chất lượng giáo dục còn rất khiêm tốn, đến nay trường đã có cơ sở vật chất khá khang trang gồm 3 dãy nhà cao tầng với 45 phòng học đạt chuẩn đáp ứng khá tốt điều kiện dạy - học và các hoạt động giáo dục của giáo viên, học sinh. Năm 2008- 2009 trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3. Nhà trường luôn đạt Tập thể Lao động Xuất sắc, nhận Bằng khen của UBND Thành phố; nhận Cờ thi đua Xuất sắc của UBND Thành phố và Bộ GD-ĐT và đạt Huân chương Lao động Hạng Ba.

Trong những năm vừa qua trường Tiểu học Lê Hồng Phong đã và đang chuyển mình mạnh mẽ trong công cuộc đổi mới cùng đất nước với nhiều thử thách, khó khăn nhưng cũng rất nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững ngày càng trưởng thành, đã đang và sẽ trở thành một nhà trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của nhân dân.

1. Điểm mạnh

1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CBGV-NV, NLĐ: 94. Trong đó: 72 biên chế; 03 Hợp đồng 111; 19 Hợp đồng thời vụ.
- + Trình độ chuyên môn: Trên chuẩn: 13/68 (đạt 19%). Đạt chuẩn: 54/68 (đạt 79,5%). Chưa đạt chuẩn: 01/68 (1,5%). Đang theo học: 06/68 (đạt 8,8%)
- + Trình độ LLCT: Trung cấp: 08
- Chi bộ Đảng: 62 đảng viên = 82,6 %
- Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà

trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

- Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng. Giáo viên tiếp cận nhanh với xu hướng phát triển của giáo dục, chủ động, sáng tạo và đổi mới phương pháp dạy học.

- Chi bộ số đảng viên đông, các đồng chí đảng viên đoàn kết, gương mẫu, có tay nghề chuyên môn vững vàng, có uy tín cao trong quần chúng.

1.2. Về học sinh và chất lượng đào tạo

- Học sinh ngoan, ý thức nề nếp tốt, chăm học, có ý thức phấn đấu. Nhiều học sinh là nhân tố và hạt nhân xuất sắc về học tập, phát huy được năng lực của bản thân.

- Chất lượng đầu ra của học sinh nhà trường luôn được các trường THCS đánh giá cao đặc biệt là các nhân tố mũi nhọn.

- Chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu vẫn luôn duy trì và củng cố vững chắc, luôn giữ vững tốp đầu của Quận các trường tiểu học của Quận.

1.3. Về cơ sở vật chất

- **Diện tích khuôn viên, cảnh quan môi trường sư phạm**

- + Tổng diện tích: **4.778 m²**

- + Diện tích sân chơi: **2 574 m²**.

- **Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng.**

- Tổng số 46 phòng học (41 phòng học; 05 phòng học chức năng). Tỷ lệ phòng đạt chuẩn 41/41 (đạt 100%)

- + Phòng hành chính: **11**

- + Bếp ăn bán trú : **01**

- Trường đã được quy hoạch đồng bộ, hiện đại đẹp cả về nội dung và hình thức. Sân chơi có cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa, môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, tạo không gian thân thiện với học sinh. Môi trường giáo dục đảm bảo sư phạm.

- Lớp được trang trí thân thiện với học sinh.

- Vệ sinh trường học, lớp học luôn sạch, đẹp, giáo viên, học sinh có ý thức hơn trong việc bảo vệ, giữ gìn môi trường.

2. Điểm hạn chế

- Cơ sở vật chất nhà trường đã được quan tâm đầu tư, song vẫn còn thiếu một số phòng chức năng để trường phấn đấu đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 như Thư viện; Nhà Đa năng. Thiết bị một số phòng học chức năng bị xuống cấp, thiếu đồng bộ.

- Một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh. Số CBGV đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo còn chưa cao.

3. Thời cơ

a) Cơ chế, chính sách pháp luật của địa phương về giáo dục

- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo đã tạo thời cơ cho nhà trường thực hiện đổi mới trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của địa phương, đã có nhiều chính sách tích cực nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn như có Hội đồng giáo dục phường.

b) Trình độ dân trí và điều kiện giáo dục của địa phương và phụ huynh học sinh

- Phường Gia Viên là phường trung tâm của Thành phố Hải Phòng. Nhà trường có vị trí tại trung tâm giáo dục lớn của Thành phố như gần Đài Phát thanh truyền hình Hải Phòng, Trường ĐH Y Dược, ĐH Hàng Hải Việt Nam,.. cửa ngõ giao thông từ cao tốc vào Hải Phòng và gần đường hàng không.

- Phường đạt chuẩn PCGDTH - ĐDT mức độ 3.

- Có 5 đơn vị sự nghiệp đóng trên địa bàn phường có uy tín cao như: ĐH Hàng Hải VN; ĐH Y Dược HP; Trường Chính trị Tô Hiệu; Đài Phát thanh và truyền hình HP; Thư viện Thành Phố

- Phường 04 đơn vị trường học (trong đó 3 cơ sở giáo dục của phường đều đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, 02 trường là trường top đầu của giáo dục quận Ngô Quyền cũ)

- Tốc độ đô thị hóa của phường nhanh, thu hút nhiều dân đến sinh sống tại các khu chung cư Hoàng Huy và các khu phố sầm uất như Lạch Tray, Văn Cao.

- Phụ huynh học sinh có học luôn quan tâm tạo điều kiện cho con em mình tham gia học tập tốt nhất.

c) Điều kiện kinh tế của địa phương

- Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, công tác xóa đói giảm nghèo được các cấp quan tâm đúng mức. Nhận thức việc học tập của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ, mọi gia đình đều quan tâm tới việc học tập của con em và xem đây là nhiệm vụ hàng đầu để thoát nghèo.

d) Yếu tố văn hoá, xã hội của địa phương, công nghệ thông tin

- Khoa học công nghệ ngày càng xâm nhập, phát triển mạnh và được vận dụng khá rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày, mang lại hiệu quả thiết thực, nhu cầu việc học đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao

- Trên 90% số hộ dân trong phường sử dụng mạng internet

4. Thách thức

- Phụ huynh học sinh ngày càng kì vọng và yêu cầu về môi trường và chất lượng giáo dục của nhà trường. Đặc biệt là nhu cầu học 2 buổi/ ngày và ăn bán trú.

- Trình độ đào tạo của giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ, về trình độ Tin học, ngoại ngữ ngày càng đòi hỏi cao.

- Dư luận xã hội và những thách thức trong công tác truyền thông.

5. Xác định vấn đề cần làm

- Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các tiết bổ trợ các môn học và hoạt động giáo dục cho học sinh.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

- Hàng tháng dành một buổi sáng thứ bảy để sinh hoạt chuyên môn toàn trường và họp hội đồng giáo dục, sáng thứ bảy tuần 2,4 dành cho sinh hoạt chuyên môn tổ khối, sáng thứ bảy tuần 3 hàng tháng dành cho lên lớp chuyên đề trường.

- Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện

II. Tầm nhìn

1. Tầm nhìn

- Trường Tiểu học Lê Hồng Phong hướng đến một trường học thân thiện với chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu, luôn đổi mới, phát triển nhà trường theo

hướng “Trường học hiện đại” để đáp ứng yêu cầu phát triển của giáo dục và hội nhập quốc tế, được phụ huynh học sinh và học sinh tin cậy.

- Là một trong những trường trọng điểm của phường và Thành phố mà học sinh và cha mẹ các em sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh lựa chọn để dạy và học.

2. Sứ mệnh

Kiên trì mục tiêu giáo dục toàn diện về “ Đức - Trí - Thể - Mỹ “ và kỹ năng mềm để học sinh thích ứng với cuộc sống hiện đại, với cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, hiện đại; hướng đến nền giáo dục năng động, linh hoạt, đạt hiệu quả cao.

3. Hệ thống giá trị của trường

Mỗi thành viên trong nhà trường đều quyết tâm xây dựng cho bản thân mình những giá trị cơ bản sau:

Cán bộ - Giáo viên –Nhân viên	Học sinh
Tinh thần đổi mới	Tích cực, sáng tạo
Tinh thần trách nhiệm, yêu thương học sinh	Trung thực, tự tin
Lòng nhân ái	Năng động, hòa nhập cộng đồng
Kiên trì sáng tạo	Khát vọng vươn lên

III. Mục tiêu, chỉ tiêu và phương châm hành động

1. Mục tiêu

1.1. Các mục tiêu tổng quát

- Phát triển nhà trường theo mô hình “Trường học hiện đại” có môi trường thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Phấn đấu nâng chuẩn và đạt Huân chương Lao động hạng Nhì vào năm 2025.

- Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng trong 10 trường Tiểu học top đầu của Thành phố; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

1. 2. Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu ngắn hạn

+ Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia, phấn đấu nâng Trường chuẩn Quốc gia lên mức độ 2, thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kỳ; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi

nhon học sinh giỏi cấp TP, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

- Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

+ Nhà trường mở rộng quy mô trường lớp, từ diện tích đến quy mô học sinh, nâng tổng số lớp là 45 với 1700 học sinh.

+ Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục để đạt cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt Bằng khen Thủ tướng Chính phủ.

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp đầu của phường.

+ Nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc

- Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2030 đến năm 2035, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Giữ vững chất lượng giáo dục được khẳng định chất lượng của giáo dục phường. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND Thành phố và Huân chương Lao động hạng Nhì.

- Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 2, đạt Huân chương Lao động hạng Nhì.

- Các phòng học và phòng chức năng hiện đại, có khu thể dục thể thao ngoài trời.

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100% Giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo; 50% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- 05 CBQL, GV đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố và 20 Bằng khen các cấp; 100 lượt giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; 30 lượt giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi các cấp; 01 nhà giáo ưu tú.

- 100% giáo viên thực hiện tốt các chỉ thị, các cuộc vận động và phong trào thi đua lớn của ngành.

- 50% cán bộ giáo viên biết sử dụng Tiếng anh trong giao tiếp và giảng dạy; 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy đạt hiệu quả cao.

2.2. Học sinh

- Không ngừng nâng cao về chất lượng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu tất cả các bộ môn: Giữ vững vị trí tốp đầu về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu của phường.

- 100% Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

- 100% học sinh biết sử dụng tiếng anh trong giao tiếp, coi tiếng anh là ngôn ngữ thứ hai.

2.3. Các hoạt động khác

- Công tác phổ cập: Huy động 100% trẻ sinh đến độ tuổi vào lớp 1. Không có học sinh lưu ban, không có học sinh bỏ học, duy trì và giữ vững PCGD TH – ĐĐT mức độ 3.

- An toàn an ninh trường học: Giữ vững ổn định an toàn an ninh trường học. Chấm dứt ùn tắc giao thông lối đi vào trường và khu vực cổng trường.

2.4. Cơ sở vật chất

- Mở rộng diện tích nhà trường, quy hoạch nhà trường sau khi đã hoàn thiện Dự án khu nhà ở Đồng Quốc Bình; hoàn thiện quy hoạch đối với diện tích được mở rộng, xây dựng các công trình phụ trợ đáp ứng nhu cầu tập luyện TDTT (sân tập, sân bóng mini, hồ bơi,...), khu cổng, tường rào, nhà xe, Thư viện đạt chuẩn, nhà Đa năng và công nhận Trường Chuẩn Quốc gia.

- 100% phòng học được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại, chất lượng cao để phục vụ nhu cầu học tập, hội nhập của học sinh.

- Đầu tư xây dựng **03 khu chức năng: nhà Đa năng**, phòng chức năng với các thiết bị hiện đại: Phòng Tin học; Phòng Tiếng Anh và Phòng Thư viện đạt Chuẩn theo quy định.

2.5. Phương châm hành động

Phương châm “Chất lượng giáo dục là danh dự, là uy tín của nhà trường” với mô hình nhà trường hiệu quả

IV. Các giải pháp thực hiện

1. Các giải pháp chung

- Tăng cường nề nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 năm học 2019 – 2020.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh đại trà, học sinh năng khiếu, tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng

đánh giá học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Nâng cao về số lượng và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong nhà trường, khuyến khích sự sáng tạo của từng giáo viên và cán bộ quản lý. Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Duy trì và đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục; duy trì hiệu quả hoạt động của mô hình trường học điện tử.

- Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động dạy học và giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tuyên truyền đến PHHS về nội dung về đổi mới chương trình, sách giáo khoa, hướng đến sử dụng một bộ sách theo quan điểm của Bộ chính trị.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thể chế và chính sách

- Xây dựng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân, tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các nội quy, quy định về mọi hoạt động trong nhà trường mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất, tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

2.2. Tổ chức bộ máy

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công đội ngũ một cách hợp lý nhằm phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của từng CBGV, NV trong nhà trường.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các bộ phận các tổ chuyên môn trong trường.

2.3. Xây dựng và phát triển đội ngũ

- Xây dựng đội ngũ CBGV, NV đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng, có trình độ ngoại ngữ, tin học cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, luôn hợp tác giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ, Quy chế công khai trong nhà trường theo Thông tư 9/202 /TT-BGDĐT ngày 03/6/2024. Phát huy vai trò của mỗi tổ chức, đoàn thể, mỗi cá nhân trong nhà trường nhằm khai thác tối đa sức mạnh của

từng thành viên trong hội đồng sư phạm từ khâu xây dựng kế hoạch hoạt động đến khâu tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra đánh giá và động viên khen thưởng; Bảo đảm thực hiện tốt các nguyên tắc thu chi tài chính, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Có kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ thông qua việc chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của tổ nhóm chuyên môn. Chú trọng công tác nâng chuẩn trình độ của giáo viên nhà trường theo tinh thần của Luật Giáo dục 2019, tiến tới 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ thường xuyên, chính xác trên cơ sở đó có động viên khen thưởng kịp thời những CBGV, NV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ phát triển nhà trường.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả việc đánh giá xếp loại giáo viên theo Thông tư 20/2018/TT-BGD-ĐT về quy định chuẩn nghề nghiệp. Tiếp tục củng cố hệ thống hồ sơ minh chứng, đánh giá một cách cụ thể nhằm giúp giáo viên có thể tự đánh giá và đánh giá đồng nghiệp để cùng nhận thấy những mặt mạnh, mặt yếu của mình từ đó có hướng phấn đấu cho bản thân.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán, giáo viên có năng lực để xây dựng nguồn cán bộ chủ chốt trong nhà trường. Tăng cường trang bị kiến thức và công nghệ số, công nghệ AI và các kỹ năng mềm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua và tạo môi trường làm việc tốt nhất để mỗi CBGV, NV đều phấn khởi, tự tin, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá xếp loại học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất phù hợp với mục tiêu đổi mới nội dung chương trình sách giáo khoa mới. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Lãnh đạo và tổ chức việc đổi mới PPDH theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh; chuyển dần việc truyền thụ kiến thức cho học sinh sang tổ chức hoạt động học tập cho học sinh theo hình thức cá nhân, tổ, nhóm.

- Huy động nguồn lực (thiết bị, CNTT...) hỗ trợ giáo viên đổi mới PPDH; xây dựng văn hóa hợp tác trong nhà trường để đẩy mạnh việc đổi mới. Phát huy hiệu quả việc sử dụng các phần mềm quản lý; tăng cường thông tin liên lạc trên trang web của trường, qua hộp thư điện tử của trường và của cá nhân CB-GVNV nhằm hạn chế thủ tục hành chính, hạn chế hội họp; sử dụng tốt các phần mềm dạy học, bảng tương tác, khai thác tài nguyên giáo dục và “Nguồn học liệu mở” trên trang mạng trường học kết nối.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh; đổi mới các hoạt động

giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục tập thể nhằm góp phần giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục xây dựng “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”, cụ thể: phát huy dạy học theo đối tượng học sinh, phát huy tính tích cực trong học tập của học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

2.5. Cơ sở vật chất

- Tiếp tục tham mưu với UBND phường và các cấp đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Dự án Khu nhà ở Đồng Quốc Bình, mở rộng trường ra đầu đường Nguyễn Bình, tiến tới đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục duy trì cảnh quan môi trường học tập tại các lớp, khuôn viên trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp. Trồng và chăm sóc các chậu hoa, cây cảnh trong lớp học và trong khuôn viên trường, xử lý tốt các loại rác thải. Nâng cấp, sơn sửa dãy phòng học, phòng bộ môn; xây dựng khuôn viên tiểu cảnh, vườn hoa, Thư viện mở, sân chơi cộng đồng,... nâng cao ý thức đội ngũ CBGV và học sinh trong việc giữ gìn vệ sinh, làm sạch đẹp trường lớp.

- Làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, thực hiện có hiệu quả phong trào xã hội hoá giáo dục nhằm huy động được nhiều nguồn lực để nâng cấp tu sửa cơ sở vật chất hiện có, bổ sung trang thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại, tài liệu, sách tham khảo để giáo viên và học sinh nghiên cứu, học tập. Thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm để xây dựng môi trường học tập thân thiện, hiện đại cho học sinh.

2.6. Tài chính

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi. Thực hiện tốt việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng ngân sách tài chính theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ.

- Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường trên cơ sở đó thực hiện nghiêm túc việc công khai dân chủ, và đảm bảo nguyên tắc về quản lý tài chính.

- Thực hành tiết kiệm và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, góp phần thực hiện chủ trương kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế theo tinh thần Nghị Quyết số 10/2008/NQ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ

2.7. Tổ chức hoạt động Đoàn – Đội và các tổ chức đoàn thể khác

- Lập kế hoạch, tập trung triển khai các phong trào lớn của Đội, phát động các đợt thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, thành phố, quận, bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng

- Ban giám hiệu cùng với Đoàn thanh niên, GV tổng phụ trách Đội phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp rõ ràng, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, góp phần hỗ trợ và nâng cao chất lượng dạy học.

- Phần đầu giữ vững đơn vị Lá cờ đầu Thành phố, được nhận Cờ thi đua của Hội đồng Đội Trung ương về công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

- Đoàn Thanh niên tiếp tục giữ vững Chi đoàn văn minh cấp Thành phố.

2.8. Công tác xây dựng Đảng

- Làm tốt công tác xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên mới. Mỗi năm phấn đấu kết nạp từ 2 – 3 đảng viên.

- Xây dựng Chi bộ trong sạch vững mạnh với 100% đảng viên trong Chi bộ hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

2.9. Công tác xã hội hóa

- Xây dựng vững chắc mối quan hệ giữa nhà trường với CMHS; giữa GVCN với CMHS.

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng và chính quyền, Hội cha mẹ học sinh quan tâm đến phong trào của nhà trường. Thường xuyên tuyên truyền trong phụ huynh học sinh các chủ trương chính sách về giáo dục đào tạo, trách nhiệm của CMHS.

- Thực hiện đúng Thông tư 16/2018/BGDĐT trong việc tiếp nhận tài trợ của PHHS cho việc tăng cường cơ sở vật chất nhà trường. Kinh phí đóng góp từ cha mẹ học sinh cho việc tăng cường cơ sở vật chất được công khai, minh bạch trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và sự đồng ý của cấp có thẩm quyền, quản lý, sử dụng theo nguyên tắc tài chính.

V. Tổ chức thực hiện

1. Phổ biến Kế hoạch chiến lược.

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến sâu rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và CMHS sau khi được cấp trên phê duyệt. Trong đó chú ý đến sứ mạng – tầm nhìn – các giá trị cơ bản của nhà trường cần đạt; tính cấp thiết của việc xây dựng văn hóa, thương hiệu nhà trường; việc huy động các nguồn lực phát triển; việc phát triển đội ngũ nhà trường; việc đổi mới – phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

2. Tổ chức: Thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược. Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong từng giai đoạn sao cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện Kế hoạch.

– Giai đoạn 1: Trong năm 2025: Rà soát, xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững trường đạt kiểm định chất lượng, cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

– Giai đoạn 2: Từ năm 2026 – 2027: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi

đua của Thành phố, được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen. Chuẩn bị phương án sẵn sàng sát nhập đối với các đơn vị giáo dục theo chỉ đạo.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2027 đến năm 2030: Phấn đấu đạt Huân chương Lao động hạng Nhì; Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

4.1. Đối với Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGV, NV nhà trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng năm học, đề xuất những biện pháp để thực hiện hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

- Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất với các cấp về các nguồn lực thực hiện cho chiến lược.

4.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện từng phần việc cụ thể được giao phụ trách, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những biện pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

4.3. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

- Trên cơ sở kế hoạch của trường, xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ theo từng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.

- Triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của từng thành viên và của cả tổ; tìm hiểu nguyên nhân của kết quả và hạn chế từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho năm học hoặc giai đoạn tiếp theo, đề xuất những giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch của tổ.

4.4. Đối với cán bộ, giáo viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch cá nhân theo từng năm học, thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, công tác dạy học và giáo dục học sinh, cùng thực hiện thành công kế hoạch đề ra. Tham gia rút kinh nghiệm, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.5. Đối với các đoàn thể trong nhà trường

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ của đoàn thể mình trong nội dung Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

4.6. Đối với Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh.

Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

VI. Kiến nghị

1. Đối với UBND phường Gia Viên

- Tham mưu tích cực với Thành phố và đẩy nhanh tiến độ về việc triển khai Chung cư HH1, HH2 giai đoạn 2 để nhà trường được mở rộng diện tích. Quan tâm đầu tư xây dựng một số cơ sở vật chất còn thiếu để đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, phụ huynh học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc giáo dục con em.

2. Đối với Phòng Văn hoá- Xã hội.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

Nơi nhận:

- UBND phường Gia viên (để b/c);
- Phòng VH – XH (để b/c)
- CBGV,NV-NLĐ (để th/h);
- PHHS toàn trường;
- Lưu: VT./

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hương

PHÊ DUYỆT CỦA UBND PHƯỜNG GIA VIÊN



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Chiến Tường**